TRƯỜNG ĐẠI HỌC TDTT BẮC NINH

PHÒNG ĐÀO TẠO, QLKH VÀ HTQT

TIẾN TRÌNH GIẢNG DẠY HỌC TẬP HỌC KỲ PHỤ HÈ 2021_THỰC HÀNH

DÀNH CHO SINH VIÊN KHÓA ĐẠI HỌC 53 VÀ CÁC KHÓA CŨ_ĐỢT 2,3,4

TT	Môn học	Số tiết	Ngành	ĐỢT 2 Thời hạn đăng ký: 28/4/2021													ĐỢT 3 Thời hạn đăng ký: 12/5/2021													ĐỢT 4 Thời hạn đăng ký: 25/5/2021															
				Thời gian học	TUẦN 40					TUẦN 41							Thời gian học	TUẦN 42							TUẦN 43					Thời gian học	Tuần 43		TUẦN 44							TUẦN 45						
					T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6		T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
					Tháng 05													Tháng 05													Tháng 05		Tháng 06												
					5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16		17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28		29	30	31	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Bơi Lội _HP2	30	GDTC,HL	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1				**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1				**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1							
2	Bơi Lội _HP1	30	GDTC,HL	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1				**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1				**SÁNG**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1							
3	Thể dục_HP1	30	HLTT	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1				**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1				**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1							
4	Thể dục_HP2	30	GDTC,HL	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1				**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1				**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1							
5	Điền kinh_HP1	30	GDTC	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1				**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1				**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1							
6	Điền kinh_HP2	30	GDTC	**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1				**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1				**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1							
7	Đá cầu	30	GDTC	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1				**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1				**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1							
8	Âm nhạc VĐ	30	GDTC	**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1				**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1				**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1							
9	Cầu Lông	45	GDTC,HL	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1				
10	Bóng đá	45	GDTC,HL	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1				
11	Võ	45	GDTC,HL,QL	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**SÁNG**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1				
12	Cử tạ	45	HLTT	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1				
13	Quần vợt	45	HLTT	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1				
14	Vật	45	HLTT	**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**CHIỀU**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1				
15	Bóng Bàn	45	GDTC	**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1				
16	Cờ vua	45	GDTC	**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1				
17	Bóng rổ	45	GDTC,HL,QL	**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**CHIỀU**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1				
18	LL&PP HLTT_CN3_Bóng chuyền	60	HLTT	**Sáng**	4	4	4	8	8	4	4	4	4	4	8	4+T1	**Chiều**	4	4	4	4	4	8	8	4	4	4	8	4+T1	**Sáng**	8	8	4	4	4	4	4	8	4	4	4	4+T1				
19	LL&PP HLTT_CN4_Bóng chuyền	60	HLTT	**Sáng**	4	4	4	8	8	4	4	4	4	4	8	4+T1	**SÁNG**	4	4	4	4	4	8	8	4	4	4	8	4+T1	**Sáng**	8	8	4	4	4	4	4	8	4	4	4	4+T1				
20	LL&PP HLTT_CN5_Bóng chuyền	60	HLTT	**Sáng**	4	4	4	8	8	4	4	4	4	4	8	4+T1	**Chiều**	4	4	4	4	4	8	8	4	4	4	8	4+T1	**Sáng**	8	8	4	4	4	4	4	8	4	4	4	4+T1				
21	LL&PP HLTT_CN6_Võ	60	HLTT	**Sáng**	4	4	4	8	8	4	4	4	4	4	8	4+T1	**Chiều**	4	4	4	4	4	8	8	4	4	4	8	4+T1	**Sáng**	8	8	4	4	4	4	4	8	4	4	4	4+T1				
22	LL&PP HLTT_CN4_Điền kinh	60	HLTT	**Sáng**	4	4	4	8	8	4	4	4	4	4	8	4+T1	**Chiều**	4	4	4	4	4	8	8	4	4	4	8	4+T1	**Sáng**	8	8	4	4	4	4	4	8	4	4	4	4+T1				
23	LL&PP GDTT_CN3_Bóng rổ	60	GDTC	**Sáng**	4	4	4	8	8	4	4	4	4	4	8	4+T1	**Chiều**	4	4	4	4	4	8	8	4	4	4	8	4+T1	**Sáng**	8	8	4	4	4	4	4	8	4	4	4	4+T1				
24	LL&PP GDTT_CN4_Võ	60	GDTC	**Sáng**	4	4	4	8	8	4	4	4	4	4	8	4+T1	**Chiều**	4	4	4	4	4	8	8	4	4	4	8	4+T1	**Sáng**	8	8	4	4	4	4	4	8	4	4	4	4+T1				
25	LL&PP HLTT_CN2_Điền kinh	60	HLTT	**Sáng**	4	4	4	8	8	4	4	4	4	4	8	4+T1	**Chiều**	4	4	4	4	4	8	8	4	4	4	8	4+T1	**Sáng**	8	8	4	4	4	4	4	8	4	4	4	4+T1				
26	LL&PP HLTT_CN2_Võ	60	HLTT	**Sáng**	4	4	4	8	8	4	4	4	4	4	8	4+T1	**Sáng**	4	4	4	4	4	8	8	4	4	4	8	4+T1	**Sáng**	8	8	4	4	4	4	4	8	4	4	4	4+T1				
27	LL&PP HLTT_CN6_Bóng chuyền	60	HLTT	**Sáng**	4	4	4	8	8	4	4	4	4	4	8	4+T1	**Chiều**	4	4	4	4	4	8	8	4	4	4	8	4+T1	**Sáng**	8	8	4	4	4	4	4	8	4	4	4	4+T1				

Ghi chú:

Sinh viên căn cứ theo Tiến trình giảng dạy học tập học kỳ phụ, đăng ký học tập tại Khoa.

Phòng Đào tạo, QLKH và HTQT căn cứ theo số lượng sinh viên đăng ký sẽ xây dựng Thời khóa biểu giảng dạy học tập học kỳ phụ cụ thể.

Các môn học LL và PPGD - HL Thể thao chuyên ngành, thứ 7 và chủ nhật học 8 tiết bao gồm giờ học lý thuyết và thực hành.

Bắc Ninh, ngày 23 tháng 04 năm 2021

Trưởng phòng Đào tạo, QLKH và HTQT

(Đã ký)

TS. TRẦN TRUNG